*Mẫu số 13-HS**(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

*–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN.........................(1)****–––––––––––––––**Số:*....*/*.....*(2)/TB-TA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––***..........*, *ngày..... tháng..... năm......* |

**THÔNG BÁO
Người bào chữa tham gia tố tụng**

 Kính gửi:(3)......................................................................................

Địa chỉ:(4).........................................................................................

Ngày..... tháng..... năm......Tòa án(5).....đã thụ lý vụ án hình sự sơ thẩm (phúc thẩm) số:(6)................................................................................................

 Sau khi xem xét thủ tục đăng ký bào chữa, căn cứ Điều 72 và
Điều 78 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án(7)..................................thông báo:

1. Ông (Bà)(8).............................................................................................

Là người bào chữa cho bị can (các bị can) hoặc bị cáo (các bị cáo):(9) ..............................................................................................................................

Trong vụ án hình sự sơ thẩm (phúc thẩm) thụ lý số:(10)...........................

2. Ông (Bà)(11)………………. thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người bào chữa theo đúng quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- (12)..................;- Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN***(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 13-HS:***

(1) và (7) ghi tên Tòa án nhân dân giải quyết vụ án; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: Số: 01/2017/QĐ-TA).

(3), (8) và (11) ghi đầy đủ họ tên người bào chữa.

(4) ghi cụ thể địa chỉ của người bào chữa.

(5) ghi rõ tên Tòa án thụ lý vụ án.

(6) và (10) trường hợp thụ lý sơ thẩm thì ghi số:…/…/TLST-HS; trường hợp thụ lý phúc thẩm thì ghi số:…/…/TLPT-HS.

(9) ghi rõ họ tên bị can, bị cáo trong cáo trạng.

(12) như kính gửi, Viện kiểm sát cùng cấp, Cơ sở giam giữ, bị can (bị cáo).